kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 10

*Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 09/10/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: T10.CK1.138

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một giàn gập gồm hai thanh dài a và b gặp nhau tại khớp O nhịp d là khoảng cách giữa hai đầu tự do, tức cạnh đối diện góc O. Màn hình chỉ hiển thị góc tại O **đã làm tròn**, nên góc thật nằm trong khoảng rộng bằng bước làm tròn, tính từ nửa bước phía dưới tới nửa bước phía trên.

Cấu hình	a (m)	b (m)	Góc hiển thị	Bước làm tròn	Dải nhịp cho phép (m)	Giá thành
1	16	25	91°	2°	$[29,51; 30,32]$	26 triệu đồng
2	23	15	111°	2°	$[31,32; 31,68]$	20 triệu đồng
3	22	24	97°	2°	$[34,42; 34,95]$	21 triệu đồng
4	14	13	120°	1°	$[23,2; 23,58]$	30 triệu đồng

Một cấu hình được chứng nhận khi nhịp của nó nằm trong dải cho phép với **mọi** góc thật; trong các cấu hình được chứng nhận thì chọn cấu hình có giá thành nhỏ nhất. Báo cáo nào sau đây đúng?

A. Mua cấu hình 1, nhịp bảo đảm thuộc $[29,21; 29,68)$ m; loại cấu hình 2 vì nhịp lớn nhất vượt giới hạn trên

B. Mua cấu hình 3, nhịp bảo đảm thuộc $[34,21; 34,74)$ m; loại cấu hình 1 vì giá thành cao hơn

C. Mua cấu hình 1, nhịp bảo đảm thuộc $[29,68; 30,15)$ m; loại cấu hình 2 vì nhịp lớn nhất vượt giới hạn trên

D. Mua cấu hình 2, nhịp bảo đảm thuộc $[31,46; 31,82)$ m; loại cấu hình 1 vì giá thành cao hơn

Câu 2. Tam giác ABC có $BC = 13$, $CA = 8$, $AB = 15$. Giá trị $\cos A$ bằng

A. 120 **B.** $\dfrac{1}{2}$ **C.** $\dfrac{169}{240}$ **D.** $-\dfrac{1}{2}$

Câu 3. Xét mệnh đề M: "Với mọi số thực x, nếu $x > 23$ thì $x^2 > 529$". Phủ định đúng dạng logic của M là mệnh đề nào?

A. Với mọi $x \in \mathbb{R}$, nếu $x^2 > 529$ thì $x > 23$.

B. Tồn tại $x \in \mathbb{R}$ sao cho $x \le 23$ và $x^2 > 529$.

C. Với mọi $x \in \mathbb{R}$, $x > 23$ và $x^2 \le 529$.

D. Tồn tại $x \in \mathbb{R}$ sao cho $x > 23$ và $x^2 \le 529$.

Câu 4. Cho hình bình hành không suy biến $ABCD$. M thuộc BC, N thuộc CD và $BM/BC = DN/DC = \dfrac{1}{3}$. Đẳng thức nào đúng cho $\overrightarrow{MN}$?

A. $\overrightarrow{MN} = -\dfrac{2}{3}\overrightarrow{BD}$ **B.** $\overrightarrow{MN} = \dfrac{2}{3}\overrightarrow{BD}$ **C.** $\overrightarrow{MN} = \dfrac{2}{3}\overrightarrow{AC}$ **D.** $\overrightarrow{MN} = \dfrac{4}{3}\overrightarrow{BD}$

Câu 5. Hai lực có độ lớn 150 N và 210 N cùng tác dụng vào một vật, cùng nằm trên một đường thẳng và cùng hướng. Độ lớn hợp lực bằng

A. 360 N **B.** 210 N **C.** 258,07 N **D.** 60 N

PHẦN II. TỰ LUẬN

Câu 6. Số gần đúng $\overline{a} = 3340$ có độ chính xác $d = 60$. Tính giá trị lớn nhất có thể của số đúng a.

.....

.....

.....

Câu 7. Có 4 mệnh đề sơ cấp độc lập P_1, P_2, P_3, P_4. Bảng chân trị có bao nhiêu dòng làm $(P_1 \Rightarrow P_2) \wedge (P_2 \Rightarrow P_3) \wedge (P_3 \Rightarrow P_4) \wedge P_4$ đúng? Giải thích cấu trúc mọi dòng thỏa điều kiện.

.....

.....

.....